

QUẢN LÝ ĐỔI MỚI HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN NGỮ VĂN THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC Ở TRƯỜNG THPT

MANAGEMENT OF INNOVATION OF ORGANIZATION FORMS OF TEACHING PHILOLOGY TOWARDS DEVELOPING LEARNERS' CAPACITY AT HIGH SCHOOLS

Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Nguyễn Văn Hiếu

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng; thanhnbh@dce.udn.vn

Tóm tắt - Đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29 phải được tiến hành một cách căn bản và đồng bộ. Chính vì vậy, quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học nói chung, quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn nói riêng theo định hướng phát triển năng lực người học ở các trường trung học phổ thông (THPT), là đáp ứng xu thế đổi mới giáo dục và đào tạo của Việt Nam và thế giới. Vận dụng lý thuyết quản lý sự thay đổi, lý thuyết về dạy học môn Ngữ văn theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học,... vào thực tế nhà trường một cách phù hợp, người viết đề xuất các biện pháp khả thi trong quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học ở các trường THPT hiện nay.

Từ khóa - hình thức tổ chức dạy học; quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn; phát triển năng lực người học; trung học phổ thông; Ngữ văn.

Abstract - Comprehensive reform of education and training in accordance with Resolution 29 should be conducted basically and synchronously. Therefore, management of innovation of organization forms of teaching in general and teaching philology in particular towards developing learners' capacity at high schools is to meet the trend of education and training reform in Vietnam and in the world. Applying the theory of change management and theory of teaching philology towards developing learners' capacity into the reality of schools appropriately, the writer proposes possible solutions in management of innovation of organization forms of teaching at high schools at present.

Key words - Organisation forms of teaching; Management of Innovation of organization forms of teaching philology; Developing learners' capacity; High schools; Philology.

1. Đặt vấn đề

Cùng với xu thế phát triển của thời đại, của khoa học kỹ thuật trên thế giới, các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước làm cho xã hội, gia đình và nhà trường thấy rõ hơn về đổi mới giáo dục. Nhu cầu đòi hỏi của xã hội để có những con người mới năng động, sáng tạo [4, tr 79], không máy móc rập khuôn mà phải hiểu biết thông tin và phải xử lý tốt thông tin một cách tốt nhất. Hình thức tổ chức dạy học trở thành một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định đến chất lượng dạy và học, quyết định đến chất lượng của nguồn nhân lực cho xã hội. Vì thế, quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học ở các trường THPT là đáp ứng những yêu cầu của dạy và học theo định hướng phát triển năng lực người học. Nghiên cứu này đề xuất 7 biện pháp quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học (HTTCDH) môn Ngữ văn nhằm góp phần vào việc giải quyết những yêu cầu của thực tiễn giáo dục hiện nay.

2. Khái lược về hình thức tổ chức dạy học và các hình thức tổ chức dạy học ở trường THPT

2.1. Hình thức tổ chức dạy học

Công tác dạy học ở bất kỳ cấp độ nào cũng được tiến hành trong những HTTCDH nhất định. Nhưng cho đến nay, nhiều khía cạnh trong HTTCDH còn chưa được nghiên cứu đầy đủ. Trong nhiều trường hợp, một số nước XHCN (trước đây), sử dụng các khái niệm HTTCDH và PPDH như những khái niệm đồng nghĩa. Tuy nhiên, một số tác giả đã phân biệt hai khái niệm này và đã đưa ra một số định nghĩa về HTTCDH như Nikandrop trong cuốn "Các vấn đề giáo dục đại học" đã đưa ra định nghĩa: "HTTCDH là phương thức tác động qua lại giữa người dạy và người học, trong đó nội dung, phương pháp dạy học được thực hiện". Định nghĩa này đúng nhưng chưa đủ, vì ở đây tác giả chỉ mới đề cập đến một dấu hiệu của khái niệm

này là sự tác động qua lại giữa người dạy và người học - vì ngoài dấu hiệu về sự tác động qua lại nói trên - khi định nghĩa HTTCDH cần chú ý đến những dấu hiệu quan trọng khác như tính chất tác động của giáo viên và học sinh, số lượng học sinh trong buổi học, vị trí và điều kiện tiến hành buổi học,...

Trong các tài liệu tra cứu, thuật ngữ "hình thức" thường được giải trình như là vỏ bên ngoài, hình dáng, là tất cả những biểu hiện bên ngoài của một nội dung nào đó, là chế độ, hệ thống tổ chức, cách thức tổ chức. Bất cứ hoạt động nào của con người cũng có hình thức tổ chức của nó. Vì vậy, thuật ngữ HTTC được sử dụng trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau: HTTC công tác giáo dục, HTTC công tác học tập, HTTC công tác lao động...

Khái niệm chung về hình thức tổ chức dạy học: HTTCDH là hình thức tổ chức quá trình dạy học chuyên nghiệp trong các cơ sở giáo dục chuyên trách, trong đó diễn ra sự liên kết một cách thống nhất giữa hoạt động dạy và hoạt động học và sự tương tác đa chiều giữa những chủ thể dạy và học. Mỗi HTTCDH thực hiện một nội dung nhất định được tổ chức theo một trình độ nhất định, với một chế độ học tập và trong một không gian, thời gian nhất định nhằm đạt được mục tiêu dạy và học đã đặt ra.

Vận dụng vào hoạt động giáo dục, có thể nói: HTTCDH là cách sắp xếp, tổ chức các biện pháp sư phạm. Từ đây, có thể định nghĩa: **HTTCDH là cách tổ chức, sắp xếp và tiến hành các buổi dạy học**. HTTCDH thay đổi tùy theo mục đích, nhiệm vụ dạy học, tùy theo số lượng người học. Các nhiệm vụ dạy học, nội dung dạy học và phương pháp dạy học đều được tiến hành trong các HTTCDH.

2.2. Các hình thức tổ chức dạy học ở trường THPT

Các hình thức tổ chức dạy học hướng tới phát triển năng lực trong môn Ngữ văn bao gồm hình thức tổ chức dạy học trong lớp và ngoài lớp.

Hình thức tổ chức dạy học trong lớp

Đó là hình thức tổ chức dạy học trong các giờ học chính khoá. Giáo viên (GV) tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh (HS) theo các nội dung học tập. Hình thức tổ chức dạy học trong lớp được thực hiện theo các cách sau:

- Học theo cá nhân;
- Học theo nhóm;
- Học theo góc.

Trong đó hoạt động học theo góc là hình thức tổ chức hoạt động học tập, theo đó, người học thực hiện các nhiệm vụ khác nhau tại vị trí cụ thể trong không gian lớp học, đáp ứng nhiều phong cách học khác nhau. Học theo góc, người học được lựa chọn các hoạt động học tập theo các phong cách học, tạo cơ hội “Khám phá”, “Thực hành”; cơ hội đọc hiểu các nhiệm vụ và hướng dẫn bằng văn bản của người dạy; cơ hội cá nhân tự áp dụng và trải nghiệm; kích thích người học tích cực thông qua hoạt động; đảm bảo học sâu, tương tác mang tính cá nhân cao giữa thầy và trò, tránh tình trạng người học phải chờ đợi.

Chẳng hạn, khi học về văn bản *Thông điệp nhân ngày thế giới phòng chống AIDS, 1-12-2003* (Cô - Phi An – Nan) ở Lớp 12, có thể tổ chức các góc: Viết bài luận; Sáng tác thơ nhạc; Vẽ tranh; Xem băng hình; Thảo luận... về nội dung liên quan đến bài học.

Hình thức tổ chức dạy học ngoài lớp

Việc tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học là một hình thức quan trọng, gắn các nội dung học tập với việc vận dụng vào thực tiễn. Hình thức tổ chức này góp phần tạo ra một không gian học tập mở, giúp HS có thêm các cơ hội để thể hiện năng lực học tập của mình. Có thể tổ chức hoạt động ngoài lớp học dưới dạng các hoạt động ngoại khoá như: tổ chức câu lạc bộ, hội thi, hội thảo, giao lưu,... về những nội dung liên quan đến các bài học. Chẳng hạn, tổ chức câu lạc bộ văn học dân gian, hội thi hùng biện về những chủ đề xã hội hoặc văn học đang được quan tâm, giao lưu giữa HS và nghệ sĩ, thư viện đọc sách,... Cũng có thể tổ chức các cuộc thi sáng tác văn chương cho HS (viết truyện, thơ, kịch bản văn học...) để khuyến khích các tài năng sáng tác văn học của HS, đồng thời qua đó HS được trải nghiệm mình ở vị trí người sáng tác để cảm hiểu rõ hơn quy luật sáng tạo văn chương chính là quy luật của tình cảm, cảm xúc.

Việc kết hợp các hình thức tổ chức dạy học trong lớp và ngoài lớp giúp cho việc học tập Ngữ văn ngày càng sinh động.

3. Thực trạng sử dụng các hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn theo định hướng hình thành năng lực người học ở các trường THPT

Hầu hết các nhà nghiên cứu về HTTCĐH đều thống nhất cho rằng: học tập là công việc do chính HS thực hiện, chứ không phải tất cả đều được GV làm sẵn cho các em. Dạy học theo cách tiếp cận tìm tòi và giải quyết vấn đề là HTTCĐH đạt được yêu cầu này.

Học tập theo HTTCĐH mới mang hàm ý những kinh nghiệm dạy học tích cực, trong đó học viên tham gia nhiệt tình vào việc phát hiện, giải quyết vấn đề và thử nghiệm

với các tư liệu và sự vật trong môi trường của họ. Các hoạt động có thể rất rộng như: các chuyến thăm viếng bảo tàng, di tích lịch sử, trung tâm cộng đồng, doanh nghiệp hoặc nơi làm việc để quan sát và học hỏi về các hoạt động đang diễn ra, hoặc các dự án trên lớp trong đó học viên xây dựng kế hoạch để giải quyết một vấn đề mà GV đặt ra.

Nói riêng, thực tế các trường trung học phổ thông (THPT) ở Trà Vinh, hoạt động tham quan, thăm viếng theo các hình thức nêu trên là khó thực hiện, bởi vì có nhiều vấn đề đặt ra là không có kinh phí, phải đảm bảo an toàn và không sắp xếp được thời gian,... Thế nhưng, có GV, khi dạy học ca dao tục ngữ, đã tìm ra giải pháp khắc phục vấn đề gây trở ngại nêu trên bằng các cách sau: Trà Vinh là địa bàn có rất nhiều đền chùa, di tích, làng nghề,... dựa vào điểm này GV ra các bài tập dạng sưu tầm về các đề tài gần gũi ở địa phương, nhất là ca dao tục ngữ của người Khmer tỉnh Trà Vinh. HS có thể tự tổ chức nhóm đến di tích, thắng cảnh, làng nghề,... nơi mình sinh sống để tìm kiếm và thu thập tài liệu. Trà Vinh cũng là địa bàn có ba dân tộc Kinh, Khmer, Hoa cùng sinh sống, vì vậy có rất nhiều lễ hội diễn ra trong năm. Dựa vào thời điểm tổ chức các lễ hội ở địa phương, chúng tôi yêu cầu các nhóm HS thực hiện bài tập đề án nhỏ. HS có thể tham gia vào lễ hội, tìm kiếm thông tin để sống lại trong không khí văn hóa dân gian về một lễ hội truyền thống. Ví dụ: lễ Chol-chnam-thmay, Okomboc, lễ hội biển Mĩ Long, Duyên Hải, lễ hội đua ghe Ngo trên sông Long Bình,... Mục tiêu là cho phép HS chủ động đến mức cao nhất trong quá trình học của bản thân và cung cấp cho HS bộ khung (các thông tin giúp ích trong việc lập kế hoạch, gợi ý về tiến độ và các phương pháp giải quyết vấn đề hữu ích) để hỗ trợ cho việc học tập của HS.

HTTCĐH thường được GV các trường THPT tỉnh Trà Vinh sử dụng, bên cạnh tham quan, dạy qua di tích là dạy học hợp tác. Mỗi HS với những năng lực khác nhau, sử dụng những hoạt động học tập khác nhau để nâng cao hiểu biết của mình về môn học. Mỗi thành viên trong nhóm chịu trách nhiệm không chỉ với những cái được dạy mà còn có trách nhiệm giúp các thành viên trong nhóm học và tạo ra bầu không khí của sự thành công. Qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao, tất cả các thành viên trong nhóm hiểu và hoàn thành bài học. Khái niệm này thừa nhận mỗi cá nhân đều có những năng lực khác nhau và có thể bổ sung cho nhau trong quá trình kiến tạo tri thức.

Tùy vào vấn đề cần kiến tạo mà việc tương tác có thể diễn ra một chiều hoặc nhiều chiều. Tương tác một chiều được thực hiện như một hình thức phỏng vấn với người có kinh nghiệm về vấn đề cần tìm hiểu, trong trường hợp này người học đóng vai trò là người thu thập thông tin. Vì vậy, thông qua hệ thống câu hỏi đặt ra cho người có hiểu biết (chuyên gia, người thợ lành nghề,...) người thu thập thông tin sẽ ghi lại làm tư liệu, dựa vào đó đưa ra những thông tin đầy đủ hơn về đối tượng. Tương tác hai chiều là sự trao đổi trực tiếp giữa các đối tượng (các đối tượng này cùng có hiểu biết về vấn đề, nhưng chưa đầy đủ) để bổ sung cho nhau những thông tin, từ đó người học có thể hiểu sâu sắc và toàn diện hơn về vấn đề.

Như vậy, HS chiếm lĩnh và biến đổi các khái niệm thông qua sự trợ giúp của những người có hiểu biết khác. Những người có hiểu biết hơn có thể là những người lớn

(GV, các chuyên gia trong cộng đồng) hoặc có thể là chính HS trong lớp (HS nhớ được những kiến thức cũ, HS có vốn hiểu biết về đời sống văn hóa của dân tộc mình, hoặc HS từ những nhóm nghiên cứu khác). Tương tác này giúp cho quá trình điều tiết, đồng hóa kiến thức diễn ra liên tục và tiến dần đến ngưỡng thích nghi. Đó là điều mà HTTCĐH theo định hướng hình thành năng lực người học muốn hướng tới.

Các trường THPT tỉnh Trà Vinh cũng mạnh dạn đa dạng hóa các HTTCĐH thông qua sân khấu hóa tác phẩm văn chương, sinh hoạt câu lạc bộ văn học, bình luận chuyên đề, sáng tác văn thơ... Tuy nhiên, các HTTCĐH tích cực này vẫn chưa được sử dụng rộng rãi.

4. Các biện pháp quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực người học ở trường THPT

Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực trạng về công tác quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực người học ở các trường THPT nói chung, tỉnh Trà Vinh nói riêng, người viết mạnh dạn đề xuất một hệ thống biện pháp quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực người học ở các trường THPT hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, tổ chức dạy và học ở các nhà trường, đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo [1, tr 2].

4.1. Nhận diện sự thay đổi và chuẩn bị các điều kiện phục vụ đổi mới hình thức tổ chức dạy học [2, tr 22-23]

- Xu thế đổi mới chương trình giáo dục phổ thông trên thế giới đòi hỏi phải đổi mới giáo dục và đào tạo: Chương trình giáo dục phổ thông của các nước đã coi trọng thực hành, vận dụng trong thực tế. Nội dung chương trình tinh giản, tập trung vào kiến thức, kỹ năng cơ bản và thiết thực. Hình thức dạy học linh hoạt, GV chủ động lựa chọn nội dung và phương pháp thích hợp với từng đối tượng HS. Chương trình và cách thức thực hiện chương trình như trên đã làm thay đổi quan trọng những hạn chế trong chương trình giáo dục phổ thông ở nước ta cũng là thực trạng đòi hỏi đổi mới giáo dục Việt Nam.

- Những yêu cầu mới đối với nguồn nhân lực cũng đặt ra yêu cầu mới cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo thế hệ trẻ. Một trong những định hướng cơ bản của việc đổi mới giáo dục là chuyển từ nền giáo dục mang tính hàn lâm, kinh viện, xa rời thực tiễn sang một nền giáo dục chú trọng việc hình thành năng lực hành động, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Định hướng quan trọng trong đổi mới quản lý hình thức tổ chức dạy học là phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo, phát triển năng lực hành động, năng lực cộng tác làm việc của người học. Đó cũng là những xu hướng quốc tế trong cải cách giáo dục ở trường phổ thông.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học đang thực hiện bước chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc HS học được cái gì đến chỗ quan tâm HS vận dụng được cái gì qua việc học. Cán bộ quản lý làm sao tổ chức được và áp dụng được trong quá trình dạy học của trường trong việc vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực và phẩm chất, tăng cường việc học tập

nhóm, đổi mới quan hệ GV - HS theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội, bổ sung các chủ đề học tập tích hợp liên môn nhằm phát triển năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp.

- Đáp ứng những yêu cầu và đặc điểm trên cần xác định được những đặc trưng riêng trong hình thức và phương pháp tổ chức của giáo dục, đặc biệt là môn Ngữ văn, vì nó đóng vai trò cơ bản trong sự hình thành văn hóa, chuẩn mực, khả năng con người... Việc đổi mới quản lý HTTCĐH đòi hỏi những điều kiện thích hợp về phương tiện, cơ sở vật chất, điều kiện về tổ chức, quản lý. Việc quản lý đổi mới HTTCĐH phải cho thấy được rằng: GV là người tổ chức và chỉ đạo HS tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn....

4.2. Xác định mục tiêu, trọng tâm của các bước trong chỉ đạo đổi mới xây dựng các hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn THPT theo định hướng hình thành năng lực người học

- Định hướng chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015 đã xác định những năng lực cốt lõi mà HS Việt Nam cần phải có như: *Năng lực làm chủ và phát triển bản thân* (bao gồm: Năng lực tự học; Năng lực giải quyết vấn đề; Năng lực sáng tạo; Năng lực quản lý bản thân) và *Năng lực xã hội* (bao gồm: Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác); *Cùng với Năng lực công cụ* (bao gồm: Năng lực tính toán; Năng lực sử dụng ngôn ngữ; Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin). Tìm hiểu, vận dụng những biện pháp đổi mới hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo theo định hướng phát triển năng lực người học để góp phần hình thành ở HS những năng lực cần hướng đến của môn Ngữ văn cụ thể là: Năng lực giải quyết vấn đề; Năng lực sáng tạo; Năng lực hợp tác; Năng lực tự quản bản thân; Năng lực giao tiếp tiếng Việt; Năng lực thưởng thức văn học/cảm thụ thẩm mỹ.

- Là một trong những môn học có vị trí và tầm quan trọng số một ở nhà trường phổ thông, ngoài chức năng công cụ, môn Ngữ văn còn góp phần rất lớn hình thành và phát triển các năng lực chung cũng như góp phần bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm và các phẩm chất cao đẹp của người học. Để điều chỉnh có hiệu quả việc dạy học Ngữ văn trong bối cảnh và yêu cầu mới phải nhận thấy được vai trò quan trọng của môn Ngữ văn: có tính tích hợp cao, tính công cụ... giúp HS có được phương tiện học tập, sinh hoạt có hiệu quả trong đời sống.

- Giáo dục định hướng năng lực nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của việc dạy học, thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách, chú trọng năng lực vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho con người năng lực giải quyết các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp. Chương trình này nhấn mạnh vai trò của người học với tư cách chủ thể của quá trình nhận thức.

- Việc tổ chức dạy học chú trọng hơn nữa phương pháp tự học cho HS, khả năng hợp tác, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức hoạt động học tập, xây dựng môi trường học tập tích cực, tương tác, thể hiện rõ đặc trưng bộ môn; tạo động lực học tập Ngữ văn

cho HS, giúp HS thực sự hứng thú, say mê với môn học; sử dụng các hình thức tổ chức phù hợp để giúp HS rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, hình thành năng lực giao tiếp, trong đó gồm cả giao tiếp đời sống và giao tiếp nghệ thuật.

- Đổi mới hình thức tổ chức theo năng lực người học thì phải thực hiện được theo các trình tự từ: Mục tiêu giáo dục; Nội dung giáo dục; Phương pháp dạy học; Hình thức dạy học; Đánh giá kết quả học tập của HS.

- Đổi mới HTTCDH, cụ thể đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của HS; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn các em học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Cần đảm bảo tính kế thừa và phát triển; tăng cường tuyên truyền để tạo sự đồng thuận trong xã hội; đổi mới chương trình, sách giáo khoa gắn với đổi mới kiểm tra, đánh giá, gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng GV của các trường THPT.

4.3. Bồi dưỡng GV, GV tự bồi dưỡng đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực người học

- Trước yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, việc bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho GV là việc làm cần thiết nhằm đảm bảo cho đội ngũ GV đáp ứng được các yêu cầu của đổi mới. Công tác bồi dưỡng, phát triển đội ngũ GV đủ về số lượng, mạnh về chất lượng và đồng bộ về cơ cấu để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao là một trong những nội dung quan trọng trong hoạt động quản lý ở các trường THPT. Do vậy, cán bộ quản lý các trường THPT cần có những biện pháp cụ thể, chính xác, phù hợp với tình hình thực trạng đội ngũ GV của đơn vị.

- Nhà trường phải bồi dưỡng đội ngũ GV nhằm khắc phục những thiếu sót về mặt quan điểm, nội dung, hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, cập nhật những kiến thức mới, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, trang bị cho GV những khả năng và phẩm chất của con người năng động và sáng tạo.

- Bồi dưỡng đội ngũ GV cần chú ý tổ chức nghiên cứu các văn bản, chỉ thị hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, những yêu cầu về thực hiện nội dung, chương trình, hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, đồ dùng dạy học.... Từ đó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV. Kế hoạch này phải được triển khai thành nội dung chính trong kế hoạch của tổ chuyên môn và mỗi thành viên trong tổ. Trên cơ sở kế hoạch chung, các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai trong năm học phù hợp với đặc thù bộ môn. Các nội dung của kế hoạch cần chỉ rõ: Nâng cao nhận thức chung, cập nhật kiến thức mới, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, năng lực sư phạm; Đổi mới hình thức tổ chức, PPDH; Tự học - tự bồi dưỡng; kế hoạch phát triển đội ngũ...

- Tổ chức chỉ đạo thống nhất các tổ chuyên môn trong nội dung sinh hoạt tổ nhóm, nghiên cứu từng phần, từng nội dung chương trình. Duy trì chế độ thăm lớp dự giờ thao

giảng, tham dự hội thi để thể hiện năng và tay nghề của GV. Qua đó GV tự thấy được những mặt yếu của mình để cùng góp ý trao đổi về nội dung kiến thức, phương pháp giảng dạy, năng lực quản lý, tổ chức điều khiển một giờ dạy. Tăng cường việc dự giờ các GV có nhiều kinh nghiệm trong việc truyền đạt kiến thức, tổ chức lớp học, có phương pháp phù hợp với yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Xây dựng tổ chuyên môn, bồi dưỡng tổ trưởng, đầu tư mũi nhọn cốt cán làm nòng cốt cho nhóm, cho tổ phát huy vai trò chủ động, tự quản, sáng tạo của tổ, nhóm chuyên môn. Cần bồi dưỡng được một đội ngũ GV “đầu đàn” để thường xuyên kèm cặp, giúp đỡ các GV khác về chuyên môn.

- Hiệu trưởng tiến hành quy hoạch, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ GV bằng nhiều hình thức học tập như tham gia các lớp sau đại học, nghiên cứu sinh; tiến hành ký kết hợp đồng trách nhiệm về đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong hoạt động giảng dạy giữa từng GV với tổ trưởng chuyên môn; giữa các tổ chuyên môn với lãnh đạo nhà trường. Hiệu trưởng phải tạo điều kiện về vật chất, tài lực để tổ chức các hoạt động chuyên môn và cho các cá nhân được đi học để bồi dưỡng nâng cao trình độ và chuyên môn nghiệp vụ.

4.4. Quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học bài học Ngữ văn THPT theo định hướng phát triển năng lực người học qua hoạt động giảng dạy của GV và hoạt động học của học sinh

- Đổi mới HTTCDH tất yếu sẽ tác động đến quá trình dạy và học giữa GV và HS. Để phát huy tốt nhất hiệu quả của quá trình dạy học, hiệu trưởng phải có nhiều biện pháp chỉ đạo, khơi dậy trong người học ý thức tự giác học tập, có thái độ động cơ học tập đúng đắn, có kỹ năng và phương pháp học mới, biết chủ động xây dựng kế hoạch học tập và chủ động khám phá trong tiếp nhận tri thức. Để phát triển năng lực của HS trong giờ học Ngữ văn cấp THPT, cần đổi mới mạnh mẽ việc thiết kế bài học:

- + Trong thiết kế: GV phải cho thấy rõ các hoạt động của HS chiếm vị trí chủ yếu.

- + Sử dụng phương pháp: phương pháp thuyết trình nên giảm thiểu đến mức tối đa, thay vào tổ chức hoạt động cho HS bằng việc nêu vấn đề, đề xuất các tình huống, dự án...

- + Ngoài ra, các hình thức tham quan, ngoại khóa, thông qua di sản... rất được coi trọng.

- Trên cơ sở nắm được các thành tố tạo nên hệ thống quản lý hoạt động giảng dạy và học tập của HS, người cán bộ quản lý phát hiện ra mối quan hệ logic nội tại và tác động biện chứng giữa các thành tố, từ đó có cách chỉ đạo thích hợp, đồng thời cũng phải thấy được sự cần thiết tất yếu của mỗi thành tố để có thể chỉ đạo một cách đồng bộ, toàn diện, đảm bảo cho hệ thống được cân bằng, năng động.

- Sinh hoạt chuyên môn cần có nhiều hình thức sinh hoạt đa dạng, phát huy tính dân chủ để các GV trình bày được ý kiến của mình và tiếp thu học hỏi những điều bổ ích, tạo bầu không khí gần gũi, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Tổ chức đánh giá GV thông qua đồng nghiệp, thông qua lấy ý kiến đánh giá từ phía HS...

Mô hình trường học mới (VNEN) được cho là có nhiều

ưu điểm trong việc hình thành và phát triển năng lực HS, rất đáng được tham khảo khi thực hiện đổi mới dạy học ở THPT. Bối cảnh nổi bật của mô hình trường học mới là vận dụng lý thuyết kiến tạo vào dạy học để phát huy được vai trò chủ thể tích cực, chủ động của HS trong quá trình học tập. Định hướng thiết kế bài học Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực cho HS cấp THPT theo VNEN là một hướng đi mới. Tham khảo định hướng này là một việc làm cần thiết để đổi mới HTTCĐH Ngữ văn ở trường THPT hiện nay.

4.5. Xây dựng các quy định, hướng dẫn đổi mới hình thức tổ chức dạy học và xây dựng tập thể thành “Tổ chức biết học hỏi”

- Trước yêu cầu của sự phát triển và xu thế thời đại, vấn đề xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ GV được đặt ra với yêu cầu cao hơn, đó là xây dựng tập thể sư phạm nhà trường trở thành một “Tổ chức biết học hỏi” qua việc xây dựng các quy định, hướng dẫn đổi mới HTTCĐH phù hợp. Đây là một tư duy mới trong quản lý đội ngũ GV và là yêu cầu mới đối với người hiệu trưởng. Nhà trường là một tổ chức hành chính - sư phạm có những cơ cấu, chuẩn mực, quy tắc hoạt động, những giá trị, điểm mạnh và điểm yếu riêng do những con người cụ thể thuộc mọi thế hệ tạo lập.

- Xây dựng tập thể sư phạm nhà trường thành một tổ chức “biết học hỏi” là một yêu cầu cấp thiết để huy động và lôi cuốn tất cả các cán bộ, GV tham gia vào việc học tập và trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau: phát hiện và giải quyết vấn đề, đóng góp các ý kiến xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, phát huy và khuyến khích mỗi GV tự hoàn thiện bản thân để thích ứng được với những thay đổi, góp phần cho sự phát triển và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng tập thể sư phạm là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của người cán bộ quản lý nhà trường, là một chiến lược, một tầm nhìn của người lãnh đạo nhà trường nhằm đảm bảo cho nhà trường và mọi thành viên luôn hợp tác - sáng tạo - học hỏi - thích nghi. Xây dựng tập thể GV có chung tầm nhìn, quan điểm, phát huy sự nỗ lực của mỗi cá nhân trên con đường hoàn thiện chính bản thân là việc cần làm để hướng đến mục tiêu chung của nhà trường về chất lượng giáo dục và các nhiệm vụ giáo dục khác.

- Cán bộ quản lý là yếu tố quyết định để xây dựng thành công tập thể sư phạm (TTSP) thành tổ chức biết học hỏi, phải truyền đạt đề cán bộ, GV trong TTSP đều hiểu được quyền hạn, nhiệm vụ của mình theo sứ mệnh của nhà trường và được giúp đỡ để thực hiện quyền tự chủ sáng tạo trong tập thể, GV xây dựng được các mối liên hệ theo chiều ngang một cách hợp lý, tạo nên sức mạnh tổng hợp của tập thể. Nhà trường xây dựng được sứ mệnh, tầm nhìn và chiến lược hành động trong mối tương thích với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Tập thể xây dựng được một hệ giá trị tạo nên văn hoá đặc trưng của nhà trường phù hợp với hệ giá trị tiên tiến của thời đại.

4.6. Ứng dụng CNTT trong quản lý đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn THPT theo định hướng phát triển năng lực người học

- Ứng dụng CNTT trong giáo dục là một điều tất yếu của thời đại. Thực tế này yêu cầu các nhà trường phải đưa các kỹ năng công nghệ vào trong chương trình giảng dạy

của mình. Việc ứng dụng CNTT phục vụ cho việc đổi mới công tác quản lý HTTCĐH là một trong những hướng tích cực nhất, hiệu quả nhất, hướng vào mục tiêu đào tạo và phát triển năng lực giải quyết vấn đề của HS, góp phần đổi mới quản lý HTTCĐH theo hướng phát huy tính tích cực, phát triển tư duy độc lập của HS, phù hợp với cơ sở vật chất, đặc điểm và điều kiện đơn vị, đặc biệt chú ý đến đặc trưng trong việc tổ chức giảng dạy môn Ngữ văn.

- CNTT tạo ra một không gian và nhịp độ học tập mới cho các môn học, trong đó có môn Ngữ văn, đó là *lớp học tương tác* (thầy và trò có thể trao đổi trực tuyến về các nội dung của bài học); *lớp học động*, cho phép rút ngắn thời gian trình bày lý thuyết, tăng cường thời gian thực hành, luyện tập; *lớp học thân thiện*, trong đó ICT làm thay đổi quan hệ thầy trò, mối quan hệ này gần gũi, thân tình vì HS được nói tiếng nói của mình, được lắng nghe, được phản hồi tức thì, được làm chủ quá trình kiến tạo kiến thức; *lớp học mở* (có thể học mọi nơi mọi chỗ, miễn là có Internet, có máy tính, điện thoại, băng hình, tivi,...).

- Để ứng dụng công nghệ thông tin vào chuyên môn nghiệp vụ cho GV có kết quả, hiệu trưởng cần đánh giá đúng thực trạng tay nghề GV hằng năm, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ GV được bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin. Đồng thời, cần tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm mỗi phương thức tổ chức bồi dưỡng để có biện pháp cải tiến, điều chỉnh phù hợp.

- Lãnh đạo nhà trường cần quan tâm về cơ sở vật chất như trang bị phòng máy tính, cung cấp máy tính, Projector hoặc màn hình ti vi có bộ kết nối... để đầy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy và học của nhà trường. Việc hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy bằng ứng dụng CNTT phải được thực hiện một cách hợp lý, tránh lạm dụng, tránh bệnh hình thức. Các hình thức dạy học như dạy học đồng loạt, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường CNTT và truyền thông... chắc chắn sẽ có tác động tích cực tới sự phát triển trí tuệ của HS và điều này làm nảy sinh những lý thuyết học tập mới.

4.7. Kiểm tra - đánh giá đổi mới hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực người học

- Cùng với việc xây dựng mục tiêu giáo dục, tầm quan trọng của đổi mới hình thức tổ chức dạy học theo hướng khuyến khích tính độc lập, chủ động, sáng tạo của HS thì đổi mới kiểm tra, đánh giá phải có tác dụng thúc đẩy hình thành năng lực, đặc biệt là việc coi trọng việc đa dạng hóa kiểm tra đánh giá... [3, tr 6-7].

- Hiệu trưởng cần kiểm tra một cách thường xuyên hoạt động của các tổ, tìm hiểu nguyên nhân của việc chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt để có biện pháp chỉ đạo, uốn nắn, khắc phục kịp thời [3, tr 11]. Kết quả đánh giá cần được sự đồng tình, ủng hộ của các đoàn thể và thông qua hội đồng giáo dục nhà trường. Đồng thời với việc tăng cường kiểm tra thường xuyên hoạt động của các tổ, kiểm tra việc thực hiện kỉ cương nề nếp dạy học, hiệu trưởng cần xây dựng các chuẩn đánh giá mới, trong đó cần đổi mới các tiêu chí đánh giá theo hướng đổi mới HTTCĐH. Chẳng hạn

xây dựng chuẩn đánh giá giờ dạy cho từng môn học, trong đó đặc biệt nhấn vào đổi mới HTTCĐH.

- Kiểm tra - đánh giá vừa mang tính định hướng [3, tr 12-13] cho toàn bộ hoạt động nhà trường, vừa là chuẩn mực để tập trung các thành viên trong nhà trường thực hiện nhiệm vụ đổi mới hình thức tổ chức, đồng thời tạo điều kiện cho GV thực hiện đổi mới, kiểm tra, điều hành thúc đẩy mọi thành viên của nhà trường đổi mới HTTCĐH qua: Đổi mới cách kiểm tra, đánh giá thi đua; Đổi mới cách kiểm tra, đánh giá giờ dạy của GV; Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS; Đổi mới khâu chấm, chữa bài, đánh giá chất lượng HS...

- Cán bộ quản lý cần xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, xây dựng hệ thống công cụ để theo dõi, kiểm tra đánh giá [3, tr 34]. Nội dung hoạt động dạy học trường trung học khá đa dạng, phong phú. Tùy theo tình hình cụ thể của mỗi trường, của mỗi giai đoạn mà hiệu trưởng xác định những mặt hoạt động trọng tâm để tiến hành kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra cho cả năm học, từng học kỳ và từng đợt, trong đó không thể xem nhẹ kiểm tra, đánh giá trước hết từ thái độ, phản ứng tham gia các hình thức tổ chức dạy học bởi chính HS.

5. Kết luận

Để từng bước nâng cao hiệu quả dạy học theo định hướng đổi mới hình thức tổ chức dạy học ở các trường

THPT, đòi hỏi các biện pháp này phải được nghiên cứu trong mối quan hệ tổng thể trên cơ sở vận dụng, khai thác thế mạnh riêng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và của nhà trường.

Những biện pháp đưa ra qua nghiên cứu thực tế sẽ góp phần khai thông, khắc phục những hạn chế trong quản lý của hiệu trưởng các trường THPT hiện nay. Khi thực hiện phải xem xét điều kiện thực tế của trường, từ cơ sở vật chất đến khả năng của đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ GV, tiềm năng của phụ huynh HS và sự hỗ trợ, quan tâm của các cấp, các ngành có liên quan, các mối quan hệ xã hội,... để vận dụng linh hoạt và hiệu quả cao trong quá trình vận dụng. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, có tính cần thiết và khả thi. Nếu được thực hiện đồng bộ sẽ nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết 29 về đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Trần Xuân Bách (2010), *Quản lý sự thay đổi trong giáo dục* (Tập bài giảng cho lớp cao học quản lý giáo dục), Đại học Đà Nẵng.
- [3] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh (2011), *Kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*, NXB Đà Nẵng.
- [4] Bùi Việt Phú - Lê Quang Sơn (2013), *Xu thế phát triển giáo dục* (Giáo trình sau đại học), Nxb Giáo dục.

(BBT nhận bài: 26/8/2016, phản biện xong: 12/9/2016)